

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 16 - 3- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Cao Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Căn và bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc An, là Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Quyết, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Trương Hoàng V** (tên gọi khác: không), sinh ngày 27 tháng 4 năm 1990; tại: huyện D, tỉnh L; nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Quang L, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1966; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 29/6/2020, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa:* Ông Trần Quý C, sinh năm 1980, là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ: Tầng 14, liên cơ quan số 3, phường Hồng Hà, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

* *Người chứng kiến:* anh Đinh Trường T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 29/6/2020, Trương Hoàng V đang ở thành phố H, thì được một người đàn ông tên là T (không rõ lai lịch, địa chỉ) đặt vấn đề thuê V mang ma túy từ thành phố H ra thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, với tiền công là 2.000.000 đồng, V đồng ý. Khoảng 12 giờ cùng ngày, V cùng Tùng đón xe khách ra thành phố M.

Trên đường đi, khi xe khách dừng nghỉ ở khu vực huyện T, thì T đưa cho V 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba và bảo bên trong đựng ma túy “đá”, dặn V cất giấu mang ra thành phố M để T bán cho khách và hứa sẽ cho V 3.000.000 đồng sau khi bán xong ma túy. V đồng ý và cầm bao thuốc lá cất giấu vào túi quần phía trước bên trái. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, V và T ra đến thành phố M và đi đến quán nước gần bãi kiểm hóa cầu B, thuộc Khu x, phường H, thành phố M. Tại đây, T dặn V khi có người đến lấy ma túy, thì V giúp T bán và nhận số tiền 45.000.000 đồng. Cùng lúc này, Tổ công tác của Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Móng Cái phối hợp với Chi cục Hải quan Cửa khẩu quốc tế Móng Cái đến yêu cầu kiểm tra. Thấy vậy, T bỏ chạy thoát, còn V bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ của V: tại túi quần trước bên trái 01 vỏ bao thuốc lá Vinataba màu vàng bên trong đựng 03 túi nylon trong suốt chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 đến M3), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0766.300.376 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL gắn sim số 0862.760.785.

Tại Bản kết luận giám định số 868/KLGĐ ngày 01/7/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật ký hiệu M1, M2, M3 thu giữ gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng như sau: M1: 9,326 gam, M2: 9,176 gam, M3: 8,975 gam. Tổng khối lượng: 27,477 gam (hai mươi bảy phẩy bốn bảy bảy gam).

Quá trình điều tra, có dấu hiệu Trương Hoàng V bị bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái đã ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với V. Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 31 ngày 19/01/2021, của Viện pháp y tâm thần trung ương Bộ y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Trương Hoàng V có bệnh tâm thần phân liệt thể Paranoil, bệnh ở giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0. Tại các thời điểm trên bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-MC, ngày 03 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố Trương Hoàng V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hoàng V khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nêu trên.

* Trong phần tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trương Hoàng V từ 09 năm đến 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: ngày 29/6/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 27,28g (Hai mươi bảy phẩy hai mươi tám gam) ma túy loại: Methamphetamine sau giám định hoàn lại, là vật nhà nước cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh - đen, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0766.300.376 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IteI gắn sim số 0862.760.785 thu giữ của Trương Hoàng Việt, vật chứng thu giữ của bị cáo và bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo ông Trần Quý C trình bày lời bào chữa: nhất trí với nội dung bản Cáo trạng về việc truy tố bị cáo. Ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì: bị cáo phạm tội khi đang bị tâm thần phân liệt, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo và hoàn cảnh gia đình khó khăn.

* *Bị cáo nói lời sau cùng* : Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 29/6/2020, tại khu x, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Trương Hoàng V có hành vi cất giấu trái phép 27,477g (hai mươi bảy phẩy bốn bảy bảy gam) ma túy Methamphetamine để bán, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chế độ của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Do đó, hành vi như nêu trên của bị cáo Trương Hoàng V đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy,

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i,...Methamphetamine...có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng do thiếu ý thức chấp hành pháp luật, vì vụ lợi nên bị cáo đã bất chấp thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm cho tệ nạn nghiện chất ma túy gia tăng, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội. Do đó, thấy cần thiết phải đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm, quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội khi đang bệnh tâm thần phân liệt, hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; bị cáo là người khuyết tật nặng. Nên, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ 27,28g (hai mươi bảy phẩy hai mươi tám gam) ma túy loại: Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong số 868/KLGD, là vật Nhà nước cấm, nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xanh - đen, bên trong lắp 01 (một) sim số: 0766.300.376 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL gắn sim số 0862.760.785 thu giữ của Trương Hoàng V, vật chứng thu giữ của bị cáo và bị cáo sử dụng liên lạc bán ma túy, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[7] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên

lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên, thì Hội đồng xét xử còn áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm : bị cáo là người khuyết tật nặng, nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

[10] Liên quan trong vụ án có người đàn ông tên T đã thuê V bán ma túy, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Trương Hoàng V (tên gọi khác: không).

Phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, q, p khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Trương Hoàng V 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 29/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng : Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 27,28 gam (hai mươi bảy phẩy hai mươi tám gam) ma túy loại Methamphetamine, vật chứng sau giám định hoàn lại, đã được niêm phong số 868/KLGĐ, mẫu vật hoàn lại kèm theo KLGĐ, ngày 01/7/2020.

+ Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước: 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh - đen, bên trong lắp sim số 0766.300.376 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu xanh – đen, bên trong lắp 01 sim số 0862.760.785 thu của Trương Hoàng V.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 48/2021/THA ngày 04 tháng 02 năm 2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Hoàng V.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Báo cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an tp Móng Cái;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Cao Văn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Nguyễn Thế Căn Nguyễn Thị Ngọc

Phạm Cao Văn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Công an tp Móng Cái;
- Thi hành án;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

